

Fort Smith ngày 27 tháng 4 - 1999.

Kính gửi:

Bà Hội Trưởng Hội gia đình tù nhân chính trị Việt Nam.

Tôi vừa được người bạn cho mượn tờ Báo Phát Việt được biết tin có được tin gia đình tù nhân chính trị Việt Nam can thiệp cho những người bị trở ngại về Hồ-sơ nên bị bỏ lại tại Việt Nam. Gia đình tôi cũng ở trong trường hợp này.

Nguyên gia đình tôi có tất cả là 6 người (Hai vợ chồng tôi và 4 đứa con, 1 gái 3 trai) khi phỏng vấn bị bỏ lại 4 đứa con vì lý do như sau:

1) Vợ Ngọc Mai và Võ Đình Trung: thất năm sinh trong hồ khai lúc sinh khai khai, tôi chưa được giấy phép kết hôn, khi được phép thì tôi phải lên án tòa làm khai sinh.

2) Vợ Bình Đức: tôi đã có giấy kết hôn rồi nên ra xã khai, ngày hôn trước thì hôn sau tôi có để bỏ tức hồ sơ lương bổng.

3) Vợ Bình An: sinh vào lúc gần đến ngày 30 tháng 4 nên tôi không làm khai sinh được, khi đi cai ngục về nơi làm cho khai sau để đi học.

Vì lý do ba trường hợp khai khai nên các cháu bị bỏ lại.

Tôi trình bày lý do trên kính xin nhờ quý Hội giúp đỡ, đùm cho gia đình, các con tôi được sang Hoa Kỳ đoàn tụ, tôi rất ơn ơn quý Hội.

Thành thật cảm ơn.

Võ Bình Đình H037-336

(1/8)

Ghi chú: Tôi đính kèm hồ-sơ sau đây các bạn sao:

- Giấy tờ hôn
- Hồ khai
- Khai sinh các cháu.
- Địa chỉ: Võ Bình Đình

Fort Smith AR 72904.

THE IMMIGRATION AND NATURALIZATION SERVICE
OF THE UNITED STATES OF AMERICA

Dear/Kính gửi Vo Binh Duc + 3 siblings # H37-336
(ODP applicant/Tên người đứng đơn)

- 1) ☒ We regret we are unable to approve your application for refugee resettlement admission to the United States.

To be resettled in the United States as a refugee, an applicant must meet the statutory definition of refugee contained in section 101(a)(42) of the Immigration and Nationality Act (INA), as amended. Refugee status can be approved only if the applicant establishes a credible claim of persecution or a well-founded fear of persecution on account of race, religion, nationality, membership in a particular social group, or political opinion. Additionally, all applicants for refugee status in the United States must establish that they are not precluded from entry into the United States under other sections of law.

During your interview with an officer of the United States Immigration and Naturalization Service (INS), your claim to having been persecuted or having a well-founded fear of persecution was reviewed. At that time, you were given the opportunity to present evidence, documentation, and/or an accumulation of detail through verbal testimony of the events or circumstances that support your claim of persecution or a well-founded fear of persecution. After carefully reviewing your account of these events and surrounding circumstances, it has been determined that you do not qualify for refugee status.

- 2) ☐ You may be eligible for Public Interest Parole (see attached letter).
- 3) ☐ We are unable to approve your application for resettlement in the United States under the Public Interest Parole program because you do not meet the criteria indicated below:

3a) ☐ Married sons and daughters (of former re-education camp detainees who are eligible as refugees) must have approved petitions filed on their behalf, or on behalf of their spouse, by a sibling or closer relation who is currently residing in the United States, who is willing to pay transportation costs, and who demonstrates that he/she has the financial ability to support the parolees to ensure they do not become public charges.

3b) ☐ Former US government or private company employees who are not eligible for refugee status may be considered for public interest parole only if they have siblings or closer relations currently residing in the United States who are willing to pay transportation costs and demonstrate that they have the financial ability to support the parolees to ensure they do not become public charges.

3c) ☐ Unmarried children of former US government or private company employees who are approved as Public Interest Parolees are allowed to accompany their parents to the United States only if the children are under the age of twenty-one.

3d) ☐ Relationship to PA is not established

Phong San
ngày 6-11-1994

E. J. Dale

Officer of the US Immigration and Naturalization Service

US INTERVIEW TEAM

06 NOV Date/Ngày

ỦY BAN NHÂN DÂN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự Do - Hạnh Phúc

Mẫu số HT2/P3

Xã, Thị trấn: Tân Lập
Thị xã, Quận: Bình Minh
Thành phố, Tỉnh: Cần Long

GIẤY KHAI SINH

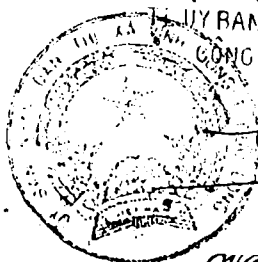
Số 1735
Quyển số III

BẢN SAO

Họ và tên	<u>Võ Bình An</u>		Nam, nữ <u>Nam</u>
Sinh ngày tháng, năm	<u>28 tháng 12 năm 1974</u>		
Nơi sinh	<u>Xã Tân Lập, Huyện Bình Minh, Tỉnh Cần Long</u>		
Khai về cha, mẹ	CHA	MẸ	
Họ tên, tuổi (hoặc ngày, tháng, năm sinh)	<u>Võ Bình Định</u> <u>sinh năm 1944</u>	<u>Trần Ngọc Huệ</u> <u>sinh năm 1948</u>	
Dân tộc	<u>Kinh</u>	<u>Kinh</u>	
Quốc tịch	<u>Việt Nam</u>	<u>Việt Nam</u>	
Nghề nghiệp	<u>Làm ruộng</u>	<u>Làm ruộng</u>	
Nơi ĐKNK thường trú	<u>Tổ 4/3 Tân Thành, Tân Lập, Bình Minh, Cần Long</u>	<u>Tổ 4/3 Tân Thành, Tân Lập, Bình Minh, Cần Long</u>	
Họ, tên, tuổi, nơi ĐKNK thường trú, số giấy chứng minh hoặc CNCC của người đứng khai	<u>Võ Bình Định, Tổ 4 khu 5 ấp Tân Thành xã Tân Lập, Huyện Bình Minh, Tỉnh Cần Long</u> <u>giấy chứng minh nhân dân số 330334619</u>		

Đăng ký ngày 26 tháng 08 năm 1986
TM/UBND Xã Tân Lập (Ký, đóng dấu, ghi rõ chức vụ)

Vĩnh Long, Ngày 30 tháng 5 năm 1991
ỦY BAN NHÂN DÂN TXVL
CÔNG CHỨNG VIÊN



Chú Tịch
Ngô Văn Vĩnh

Ngô Văn Vĩnh

CHỈ VÀO SỔ LƯU, QUYỀN SỐ: 1A
Trang Số: 50
Số thứ tự: 740
Tư lệ phí: 500đ

VIỆT NAM CỘNG-HÒA

Tỉnh BA - XUYỀN

Quận ~~Mỹ-Xuyên~~

Xã ~~Khánh-Hưng~~

Số hiệu: ~~0245~~

TRÍCH - LỤC BỘ KHAI - SANH

Lập ngày ~~24~~ tháng ~~01~~ năm 1973

Tên họ đứa trẻ	Võ-Bình-Bình
Con trai hay con gái	Nam
Ngày sanh	Hai mươi tháng Giêng năm một nghìn chín trăm bảy mươi ba.
Nơi sanh	Đã Bỏ-Sinh, Khánh-Hưng
Tên họ người cha	Võ-Bình-Bình
Tên họ người mẹ	Trần-Bằng-Hải
Vợ chánh hay không có hôn thú	Uỷ hôn-thủ số 91/1972, tại Tòa (Bà Rịa) 01
Tên họ người đứng khai	Võ-Bình-Bình

TRÍCH LỤC Y BẢN CHÁNH

~~Khánh-Hưng~~, ngày ~~25~~ tháng ~~01~~ năm 1973
Viên chức hộ-tịch



~~VĂN-BÀ~~

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA

TÒA SƠ-THẨM

BÀ XUYỀN

PHÒNG LỤC-SỰ

BẢN SAO

TRÍCH-LỤC ÁN PHÒNG LỤC-SỰ TÒA ST BÀ XUYỀN.

Ngày 9 tháng 5 năm 1972

Số 3247 ĐX

An thế-vi khai-sanh cho

Võ bình Trung

Tòa ST Bà Xuyến, xử về việc

Hồ trong phiên nhóm công khai

ngày 9 tháng 5 năm 1972

gồm có các ông:

Chủnh-Án : CHAU TU PHAT

Biên-Lý : TRAN NGUYET CHIEU

Lục-Sự : MAI ĐAC MUC

đã lên bản án như sau:

BẢN ÁN — TÒA ÁN

Chiếu theo đơn của Võ bình Định

BỜI CÁC LÊ ÁY :

Chứng nhận Võ bình Định và Trần ngọc HUỆ nhìn Võ

Bình Trung là con chung.

Phán rằng : Võ bình Trung, nam, sanh ngày 30-1-1971,

tại xã Khánh Hưng (Bà Xuyến) con của Võ

Bình Định và Trần Ngọc Huệ .

CHI-ẢO SÔ-LƯU, QUYỀN SÔ: 1A
Trang Sô: 50
Số thứ tự: 741
Thu lệ phí: 500đ

Viện trưởng, N. 30/1/1972, ngày 30 tháng 5 năm 1972

TUỶ-BÀN NHÂN-DÂN TỰ-L
CỘNG-CHỦN-VIÊN

Phán rằng An này, thế-vi khai-sanh cho Võ bình Trung
Duy ghi được *khách sạn* số khai-sanh đương-niên
xã Khánh-Hưng

và lược-biên án này vào lễ tờ khai-sanh gần nhất ngày
gửi lại lưu-trữ công-văn
và Phòng Lục-Sự Tòa Án sở tại.

Dạy nguyên-dơn chịu hết An-phí

Án này làm, xử và tuyên vào ngày, tháng và năm đã kê trên.

Ký tên : CHAU TU PHAT, MAI ĐAC MUC

Trước-bạ tại KHÁNH HƯNG ngày 15-7-72,

Quyền 25 TO 101

Tuần 2080

Số 419/53

GIÁ TIỀN	
Còn năm ..	244.00
Đồng lóc ...	54.00
Biên-lai ...	05.50
Cộng-chung	205.50

BL/4516

TRÍCH-Y BẢN CHÍNH

ngày 30 tháng 8 năm 1972

CHÁNH LỤC-SỰ.



VIỆT-NAM CỘNG-HÒA

TÒA SỞ-THAM

ĐÀ-NUYỄN

PHÒNG LỤC-SỰ

BẢN SAO

TRÍCH-LỤC ÁN PHÒNG LỤC-SỰ TÒA SỞ ĐÀ-NUYỄN

Ngày 9 tháng 5 năm 1972

Số 3247 ĐA

Án thể-vi khai sinh cho

Võ Ngọc Đại

Tòa SỞ ĐÀ-NUYỄN, xét về việc

Hộ trong phiên nhóm công khai

ngày 9 tháng 5 năm 1972

gồm có các ông:

Chủch-Án : CHAU TỬ PHAT

Biện-Lý : TRẦN NGUYỄN CHIÊU

Lục-Sự : KAI ĐẠC LỤC

đã lên bản án như sau:

BẢN ÁN - TÒA ÁN

Chiến theo đơn của Võ Bình Định

Gửi các lễ áy:

Chứng nhận Võ Bình Định và Trần Ngọc Huệ nhân Võ Ngọc

Đại là con chung.

Phản kháng: Võ Ngọc Đại, nữ, sinh ngày 11-12-1968,

tự tại Khánh-Hùng (Đà-Nuyễn) con của Trần

Bình Định và Trần Ngọc Huệ.

Vinhlong, Ngày 22 tháng 5 năm 1972, chấp thuận hôn trở trên.

TRƯỞNG BAN NHÂN DÂN TỰ
CÔNG CHUNG VIÊN

CHỈ VÀO SỔ LƯU. QUYỀN SỐ: 1A
Trang Số: 50
Số thứ tự: 739
Thu lệ phí: 50000

Phản kháng án này và khai sinh cho Võ Ngọc Đại
Đã gửi đơn phản-quyết án này vào sở khai sinh đương nhiên

Xã Khánh-Hùng

và học-biên án này vào lệ từ khai-sinh gần nhất ngày

gửi lại lưu-trữ công-vấn

và Phòng Lục-Sự Tòa Án sở tại.

Đã nguyên-dơn chịu hết án-phí

Án này làm, xét và tuyên vào ngày, tháng và năm đã kê trên.

Ký tên:

CHAU TỬ PHAT, KAI ĐẠC LỤC
Trưởng ban tại Tòa Án ngày 15-1-72

Quyền
Thầu

Tờ

101

Số 419/53

TRÍCH Y BẢN CHÍNH

ngày 3 tháng 8 năm 1972

CHÍNH LỤC-SỰ

Cán niên	24500
Bằng lộc	5600
Biên-lai	0450
Cộng-chung	28550

BI/4576

NHÂN KHẨU THƯỜNG TRÚ TRONG HỘ

Số lưu trữ	HỌ VÀ TÊN Tên thường gọi	Ngày tháng năm sinh	Nam Nữ	Quan hệ với Chủ Hộ	Nghề nghiệp và nơi làm việc	Số CM hoặc CNCC	Ngày, tháng năm đăng ký nhân khẩu tường trú	Ngày tháng năm và nơi chuyển đi	Ký tên đóng dấu của cơ quan công an
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
1	Võ Bình Định	1944	Nam	CHA					
2	Trần Ngọc Khuê	1948	Nữ	U					
3	Võ Ngọc Mai	1966	Nữ	Con					
4	Võ Ngọc Bảo	1968	"	"					Định chết 1988
5	Võ Bình Trung	1970	Nam	"					
6	Võ Bình Đức	1973	"	"					
7	Võ Bình An	1974	"	"					

THAY ĐỔI CHỖ Ở CẢ HỘ

Chuyển đến _____

Chuyển đến _____

Từ ngày _____ tháng _____ năm _____

Ký tên và đóng dấu

Từ ngày _____ tháng _____ năm _____

Ký tên và đóng dấu

Chuyển đến _____

Chuyển đến _____

Từ ngày _____ tháng _____ năm _____

Từ ngày _____ tháng _____ năm _____

NHỮNG THAY ĐỔI KHÁC

Nội dung _____

Nội dung _____

Ngày _____ tháng _____ năm _____

Trưởng công an _____

Ngày _____ tháng _____ năm _____

Trưởng công an _____

Nội dung _____

Nội dung _____

Ngày _____ tháng _____ năm _____

Trưởng công an _____

Ngày _____ tháng _____ năm _____

Trưởng công an _____

Mẫu số NK 4

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

GIẤY CHỨNG NHẬN

ĐĂNG KÝ NHÂN KHẨU THƯỜNG TRÚ TRONG HỘ

Số: 200

Họ và tên chủ hộ: Phùng Đình

Số nhà: 290/40 Ngõ (hẻm): 60³ 4/3

Đường phố: Đường 4/4 Đơn CAND: _____

Thị xã, quận, thành phố thuộc tỉnh: _____

Xã Tân An Huyện Vĩnh Minh

Tỉnh, thành phố: Quảng Đông

Ngày 21 tháng 5 năm 01

Trưởng Công an Xã

(Ký tên đóng dấu, ghi rõ họ tên)

Trưởng Công an
Đỗ Văn út

From: VO Binh Dinh.

Fort Smith AR 72904

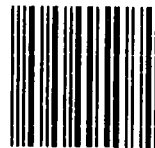
- Một câu chuyện về
kẻ ác nhất nơi em sinh sống
hồ Kẻ Ái, khai sinh
lần sau khi cái tạo về

g 1999

MAY 01 1999



0006



22043

U.S. POSTAGE
PAID
FORT SMITH, AR
72904
APR 28, '99
AMOUNT

\$0.55

00022218-01

To: Hội Gia Đình Tự Nhân chính Trị.
Việt Nam.

Falls Church, VA 22043

U.S.A